TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 591/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 24/12/2024
V/v: *Tranh chấp hôn nhân và gia đình*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà

Ông Phạm Tiến Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đắc Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Cù Ngô Ngọc Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 481/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị H, sinh năm 1988.

- **Bị đơn:** Anh Vũ Viết T, sinh năm 1978.

Cùng cư trú tại: Đội 14, Thôn 5, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. (Đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. ***Trong Đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Ngày 28 tháng 4 năm 2021, chị Bùi Thị H có đăng ký kết hôn với anh Vũ Viết T trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (ĐKKH số 34/2021). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại địa chỉ: Đội 14, Thôn 5, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Sau một thời gian chung sống chị H nhận ra cuộc sống vợ chồng gặp rất nhiều điểm khác biệt, mâu thuẫn không hợp nhau,

anh T đánh đập và chửi, mắng chị, đe dọa tinh thần chị, anh T không chịu làm ăn, thường xuyên chơi cờ bạc, nghiện ngập. Khi chị mang thai đến tháng thứ 8 thì anh T bị Tòa án xét xử về tội liên quan đến ma túy bị đi tù 15 tháng. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2024 cho đến nay. Chị H thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, chị xác định không còn tình cảm với anh T nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Viết T. Do vợ chồng mâu thuẫn đã lâu, không hòa giải được nên chị đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án nữa và sớm đưa vụ án ra xét xử. Hiện tại, chị H đang ở trên nhà, đất của bố mẹ chị để lại, chị làm nghề tự do tại xã Quảng Bị.

Về con chung: chị Bùi Thị H và anh Vũ Viết T có 01 con chung là Vũ Thành Đ, sinh ngày 05/9/2021. Hiện, cháu Đ đang ở cùng chị H, chị đề nghị Tòa án giao con chung cháu Đ cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công sức chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

2. *Bị đơn anh Vũ Viết T trình bày:*

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tôi có đăng ký kết hôn với chị Bùi Thị H trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn chúng tôi chung sống với nhau tại địa chỉ: Đội 14, Thôn 5, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, anh T chỉ mắng, chửi vợ một vài lần. Anh T không đồng ý ly hôn với chị H. Hiện tại anh T đang phải đi thuê nhà để ở. Anh làm nghề tự do tại xã Quảng Bị, thu nhập khoảng 12.000.000 đồng/01 tháng. Anh T đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật, không tiến hành hòa giải vụ án nữa và sớm đưa vụ án ra xét xử và đề nghị cho anh vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc cũng như xét xử vụ án.

Về con chung: anh Vũ Viết T và chị Bùi Thị H có 01 con chung là Vũ Thành Đ, sinh ngày 05/9/2021. Anh T đề nghị Tòa án giải quyết giao con chung cho anh trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, công sức chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Toán đã tiến hành xác Minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân của chị chị Bùi Thị H và anh Vũ Viết T, đại diện chính quyền địa phương xác định, trong quá trình chung sống chị Bùi Thị H và anh Vũ Viết T thường xuyên có mâu thuẫn vợ chồng. Hiện tại, anh T vẫn đăng ký thường trú tại địa chỉ Đội 14, Thôn 5, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ trình bày quan điểm:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào ý kiến, quan điểm, Bản tự khai, Đơn đề nghị của nguyên đơn, Các Biên bản xác minh tại địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn anh Vũ Viết T.

Về con chung: chị Bùi Thị H và anh Vũ Viết T có 01 con chung là Vũ Thành Đ, sinh ngày 05/9/2021, hiện con chung đang ở cùng chị H, anh T đi thuê nhà để ở, nên đề nghị giao con chung cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Việc cấp dưỡng do chị H không yêu cầu nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không xem xét.

Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Bùi Thị H có Đơn khởi kiện đối với anh Vũ Viết T về việc xin ly hôn nên xác định đây là vụ án Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Vũ Viết T cư trú tại xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội nên Tòa án Nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng nguyên đơn có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Vũ Viết T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND Ủy ban nhân dân xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội năm 2021 nên hôn nhân giữa chị H và anh T là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi về chung sống, cuộc sống vợ chồng gặp rất nhiều điểm khác biệt, phát sinh nhiều mâu thuẫn mâu, anh T đánh đập và chửi, mắng vợ, đe dọa tinh thần chị H, anh T không chịu làm ăn, thường xuyên chơi cờ bạc, nghiện ngập.

Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn khi chị H mang thai đến tháng thứ 8 thì anh T bị Tòa án xét xử về tội liên quan đến ma túy bị đi tù 15 tháng, sau khi ra tù về anh T vẫn không chịu làm ăn, thường xuyên chơi cờ bạc. Hiện nay, anh T thuê nhà ở chỗ khác, vợ chồng không chung sống cùng nhau. Anh Vũ Viết T có ý kiến đề nghị hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không đưa ra được giải pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị H là phù hợp với quy định của pháp luật để cả hai ổn định cuộc sống.

2.2. Về con chung: chị Bùi Thị H và anh Vũ Viết T có 01 con chung Vũ Thành Đ, sinh ngày 05/9/2021 (39 tháng tuổi), hiện con chung đang ở cùng chị H, anh T đi thuê nhà để ở. Xét thấy, con chung Vũ Thành Đ còn nhỏ, vì vậy, nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn của chị H là chính đáng, tạo điều kiện phát triển toàn diện cho cháu về tâm sinh lý, thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức và mối quan hệ xã hội nên Hội đồng xét xử giao con chung là cháu Vũ Thành Đ, sinh ngày 05/9/2021 cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị H không yêu cầu nên tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung, công sức: Quá trình giải quyết vụ án các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án các đương sự xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 234, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị H. Chị Bùi Thị H được ly hôn với anh Vũ Viết T.

2. Về con chung: Giao con chung Vũ Thành Đ, sinh ngày 05/9/2021 cho chị Bùi Thị H được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi quyết định khác.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Vũ Viết T đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Vũ Viết T có quyền, nghĩa vụ được đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0061972 ngày 5/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

5. Quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị H, anh Vũ Viết T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ (Trường hợp án có HLPL);
- Lưu HSVA – VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Hiểu

-